Logo Protea Image not found or type unknown

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 415 | Ngày: 17/07/2026 21:35

Thông tin ca làm việc

Người tạo: Nguyễn Trung Hữu

Doanh thu: 662.000 đ

Tiền mặt: 542.000 đ

Chuyển khoản Tingbox: 120.000 đ

Tiền cơm phần: 0 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền xe hơi: 0 đ

Doanh thu cả ngày: 1.324.000 đ

Tiền mặt cả ngày: 1.084.000 đ

Chuyển khoản cả ngày: 240.000 đ

Tiền cơm phần cả ngày: 0 đ

Tiền ve chai cả ngày: 0 đ

Tiền xe hơi cả ngày: 0 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bánh Orio	12.00 Cái	0.08 Cây	0.00 Cây	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Cacao	454.00 gram	0.09 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Đá Xay	993.00 gram	0.01 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bột Milk Foam	484.00 gram	0.52 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Bơ Đậu Phộng	148.00 gram	0.26 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Cà Phê	972.00 gram	1.03 túi	0.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổsung	Bổ sung thựctế	Ghi chú
7	Đào Ngâm	973.00 gram	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Mứt đào	483.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
9	Hồng Trà	281.00 gram	0.53 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Soda	20.00 lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Syrup Bạc Hà	62.00 ml	0.71 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Syrup Lựu Đỏ	586.00 ml	0.16 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Mứt Chanh Dây	189.00 ml	0.11 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Mứt Kiwi	200.00 ml	0.10 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Mứt Mãng Cầu	420.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Mứt Việt Quất	385.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Mứt Xoài	724.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Sữa Tươi Không Đường	527.00 ml	2.47 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Syrup Curacao	1011.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Syrup Đào	426.00 ml	0.57 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổsung	Bổ sung thựctế	Ghi chú
21	Mứt ổi hồng	721.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Trà Ô Long	247.00 gram	0.59 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
23	Nước suối	24.00 chai	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Trà Ô Long Đào	142.00 gram	0.76 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Trân Châu 3Q Ngọc Trai	1083.00 gram	0.46 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Sốt Matcha	48.00 ml	0.92 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Sốt Caramel	148.00 ml	0.77 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Sốt Chocolate	445.00 ml	0.29 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Syrup Táo	109.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
30	Bột Kem Muối	215.00 ml	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
31	Bia Heineken bạc	11.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
32	Bia Heineken xanh	19.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
33	Cam	3196.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
34	Cà Rốt	1958.00 gram	1.04 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổsung	Bổ sung thựctế	Ghi chú
35	Bánh yến mạch gạo lức đỏ	548.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
36	Coca Cola	6.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
37	Dưa Hấu	1451.00	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Pepsi	5.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Trà dưỡng tâm	10.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Trà dưỡng nhan	8.00 Gói	2.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Vải Ngâm	1.00 Trái	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Đậu Phộng Tỏi Ớt	39.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Đậu Phộng Tôm - Rong Biển	35.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Bột Matcha	247.00 gram	0.51 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Trà lài	104.00 Gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Yaourt	6.00 Hủ	0.00 Hủ	0.00 Hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Bánh dad	20.00 Gói	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Cốt chanh	313.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổsung	Bổ sung thựctế	Ghi chú
49	Mứt hạt dẻ cười	122.00 Gram	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
50	Sốt caramel muối	57.00 Gr	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
51	Syrup Atiso	111.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
52	Syrup Bí đao	1032.00 Gr	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
53	Syrup vải	445.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
54	Syrup hazelnut	540.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
55	Syrup hoa hồng	122.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
56	Syrup trà xanh	48.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
57	Syrup vanilla	531.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
58	Tiger Bạc	3.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
59	Sốt hạt dẽ cười	240.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....